

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Số: 212/2019/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Kiều, ngày 08 tháng 7 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 57, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 294/2019/TLST – VHNGĐ ngày 04/6/2019 về vụ việc: “*Thuận tình ly hôn*” về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Bà Lê Phương T1, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp Mỹ Thạnh A, xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

2/ Ông Phương Tấn T2, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số 16/12 đường 30/4, phường An Phú, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 7 năm 2019, bà Lê Phương T1 và ông Phương Tấn T2 thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn giữa bà Lê Phương T1 và ông Phương Tấn T2 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận bà Lê Phương T1 và ông Phương Tấn T2 thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về T2 sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Không có.

Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về T2 sản chung, nợ chung sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Phương T1 và ông Phương Tấn T2 thỏa thuận nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của bà Lê Phương T1 và ông Phương Tấn T2 về lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Lê Phương T1 và ông Phương Tấn T2 đồng thuận ly hôn.
- Về con chung: Không có.
- T2 sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Không có.

Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về T2 sản chung, nợ chung sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về lệ phí: Bà T1 và ông T2 mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân. Bà T1 tự nguyện nộp thay cho ông T2 đã tạm ứng 300.000 đồng nên cần trừ theo biên thu tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 000461 ngày 15/5/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự quận Ninh Kiều.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường An Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

VÕ HỒNG THÚY